

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Trọng Nghĩa**

Ông **Nguyễn Phúc Viễn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Minh Quân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thành Khánh Duy**- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thành Th (T), sinh ngày 20/7/1990 tại Tiền Giang; Số CMND 312044663

Nơi cư trú ấp Hưng Ng, xã Đăng Hưng Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C sinh năm 1965 và bà Hồ Thị H sinh năm 1971; vợ Võ Thị Cẩm Ph sinh năm 1989; bị cáo chưa có con; tiền án không, tiền sự 02 lần; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Ngọc B (L), sinh ngày 25/4/1992 tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: số 233, Ô 4, Khu B, thị trấn Chợ G, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ con; tiền án không, tiền sự 01 lần, ngày 29/4/2020 bị Ủy ban nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt 15.000.000 đồng về hành vi “tàng trữ vũ khí thô sơ (súng hơi tự chế), mà không có giấy phép (bị cáo chưa đóng phạt); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2022 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 26/3/1997 tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: số 40, Ô 4, Khu B, thị trấn Chợ G, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phước H sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Kim B sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ con; tiền án không, tiền sự 01 lần, ngày 02/6/2020 bị Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 7.500.000

đồng về hành vi “tàng trữ đồ chơi nguy hiểm (bị cáo chưa đóng phạt); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2022 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Trọng Ngh, sinh ngày 16/6/1999 tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: ấp Tân Th, xã Tân Thuận B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Q sinh năm 1973 và bà Phan Thị Minh Tr sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con; tiền án không, tiền sự không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2022 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng Ngh:

Bà **Dương Thị Kim L**, luật sư- Văn phòng luật sư Kim Loan, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang; (có mặt)

- Người bị hại:

Đào Quốc T, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình H, xã Bình Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1965; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Hưng Ng, xã Đăng Hưng Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Thị Kim B**, sinh năm 1964; (có mặt)

Nơi cư trú: số 40, Ô 4, Khu B, thị trấn Chợ G, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. **Phan Thị Minh Tr**, sinh năm 1977; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Tân Th, xã Tân Thuận B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

4. **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1961; (có mặt)

Nơi cư trú: số 233, Ô 4, Khu B, thị trấn Chợ G, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

5. **Phạm Ngọc M**, sinh năm 1990; (có mặt)

Nơi cư trú: số 233, Ô 4, Khu B, thị trấn Chợ G, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Người làm chứng:

1. **Nguyễn Thành Ngh**, sinh năm 2000; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình N, xã Bình Phục Nh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2. **Phạm Trọng K**, sinh năm 2001; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình N, xã Bình Phục Nh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. **Nguyễn Minh Nh**, sinh năm 1994; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Thọ Th, xã Bình Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

4. **Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình H, xã Bình Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

5. **Lê Minh C**, sinh năm 1999; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Khương 2, xã Bình Phục Nh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

6. **Võ Minh H**, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình H, xã Bình Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

7. **Nguyễn Tấn H**, sinh năm 2000; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình Thọ Th, xã Bình Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

8. **Nguyễn Hồng Kh**, sinh năm 1998; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình H, xã Bình Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09/7/2020, Sau khi đi sinh nhật về Nguyễn Thành Ngh, Phạm Trọng K, Nguyễn Hồng Kh, Đào Quốc T, Võ Minh H, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Tấn H, Nguyễn Minh Nh, Lê Minh C và một người tên T (không rõ lai lịch) rủ nhau đến Trung tâm y tế huyện Chợ Gạo thăm người bạn bị tai nạn giao thông. Trên đường đi, H và C ghé vào quán Karaoke Trúc Quỳnh ở Khu 3, thị trấn Chợ Gạo, H điện thoại cho Th Ngh và K quay lại quán cùng uống bia. Khi Thành Ngh và K quay xe lại chạy ngang qua cửa hàng trang trí nội thất Năm V thuộc Ô 4, Khu 3, thị trấn Chợ Gạo thì bị 01 đối tượng (không rõ lai lịch) dùng dao tự chế chém nhưng không trúng, sau đó Thành Ngh và K điện thoại nói cho T biết sự việc.

Cũng trong thời gian này, Phạm Ngọc B điều khiển xe mô tô biển số 63B4-188.13 chở Nguyễn Thành Th trên Quốc lộ 50 thì gặp 02 thanh niên (không rõ lai lịch) chạy mô tô ngược chiều Th nghe rủ chém nhau nên Th kêu B chở về cửa hàng Năm V lấy 01 bình xịt hơi cay, 01 dao tự chế, còn Bích cầm 02 cây cưa (loại cây cưa kiềng) chở Th chạy đuổi theo đến quán Trúc Quỳnh gặp nhóm Nguyễn Thành Ngh, Th hỏi “lúc nãy thằng nào rủ tao chém lộn”, H trả lời “không có” nên B và Th bỏ đi về ngồi trước cửa hàng Năm V. Ngay sau đó T và Kh đến quán Karaoke Trúc Quỳnh thì gặp Thành Ngh, K, H, Kh, T và C. Tại đây, T kêu tất cả cùng đi tìm nhóm của Th, trong đó T và Thành Ngh mỗi người nhặt một khúc cây cầm trên tay.

Biết nhóm của T sẽ đến nên Th kêu B điện thoại rủ Trần Nguyễn Hải Đ và Nguyễn Trọng Ngh đến để cùng đánh nhóm của Đào Quốc T. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, trước cửa hàng Năm V Nguyễn Thành Th cầm 01 khẩu súng, 01 bình xịt hơi cay có chữ “TAKE DOWN” và 01 con dao tự chế, Th đưa cho B và Trọng Ngh mỗi người 01 cây kiếm, Đ đem theo 01 con dao tự chế cùng chờ đánh nhau với nhóm của T. Khi thấy nhóm của T chạy xe mô tô ngang qua, Th liền đi ra Quốc lộ 50 dùng súng bắn 02 phát nhưng không trúng ai, nghe tiếng súng nổ cả nhóm của T quay xe mô tô lại, T cầm cây bước xuống hỏi Th “Mày có biết tao là ai không sao rượt chém em tao” thì bị Th cầm bình xịt hơi cay xịt vào mặt T, T dùng cây đánh trả lại nhóm của Th thì bị Th dùng súng bắn 01 phát trúng vào bụng T. Thấy T bị bắn ngã quỵ xuống, Thành Ngh cầm cây xông tới đánh Th thì bị Trọng Ngh và Đ dùng dao chém vào tay, vai gây thương tích. Ngay lúc này B cầm kiếm xông vào thì bị nhóm T đánh rút kiếm, Th, Đ, B và Trọng Ngh bỏ chạy, khu bỏ chạy Th bắn thêm 01 phát súng nữa nhưng không trúng ai. Sau đó Đào Quốc T, Nguyễn Thành Ngh được người trong nhóm đưa đi bệnh viện cấp cứu điều trị vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 400/TCT ngày 27/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: “*Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đào Quốc T là 34%. Thương tích do hỏa*

khí có mảnh sát thương”.

Bản kết luận giám định số 5046/C09B ngày 25/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về đối tượng giám định: 01 bình xịt màu cam đen, có tay cầm, có chữ “TAKE DOWN” là “*phương tiện xịt hơi cay, có tính năng tác dụng tương tự công cụ hỗ trợ, khi xịt vào người sẽ làm cay, nóng, rát, tê liệt cử động trong giây lát*”.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSTG-P2 ngày 10/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Thành Th, Phạm Ngọc B, Trần Nguyễn Hải Đ, Nguyễn Trọng Ngh đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thành Th đã phạm vào tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ” theo khoản 1 Điều 306 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành Th, Phạm Ngọc B, Trần Nguyễn Hải Đ, Nguyễn Trọng Ngh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Th phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ”.

* Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Nguyễn Thành Th từ 04– 04 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng khoản 1 Điều 306; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Nguyễn Thành Th từ 03– 06 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ”.

* Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Phạm Ngọc B từ 03– 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

* Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Trần Nguyễn Hải Đ từ 03– 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

* Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Bị cáo Nguyễn Trọng Ngh từ 03– 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

* Vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

1/ 01 dao kim loại dài 73cm, phần lưỡi dao sắc, nhọn dài 50cm, nơi rộng nhất 03cm, phần cán bằng kim loại dài 23cm, bên ngoài quấn vải màu đen, nơi tiếp giáp giữa phần cán và lưỡi có vòng tròn kim loại đường kính 7,2cm;

2/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,17m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 2,5cm, đầu còn lại 02cm;

3/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,9m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 6,5cm, đầu còn lại 4,5cm;

4/ 01 đoạn cây gỗ dài 92cm, thân cây hình trụ vuông, có cạnh nhân cạnh là (6 x 40 cm);

5/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,2m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 3cm, đầu còn lại 2,5cm;

6/ 01 đôi dép cao su màu đen, loại dép kẹp, mỗi chiếc dép có ký hiệu “KIM GIA LAI BUTA”, mỗi chiếc có kích thước 27 x 10 x 7,5cm;

7/ 01 dao tự chế dài 60cm, lưỡi dao sắc, nhọn dài 40cm, lưỡi dao bằng tuyết sắt dài 20cm;

8/ 01 cây kiếm võ màu đen, lưỡi màu sáng trắng dài 70cm, cán dài 25cm;

9/ 01 dao tự chế có lưỡi màu đen dài 50cm, cán là ống tuyết sắt dài 38cm;

10/ 02 cây cưa “top”, mỗi cây dài 50cm, cán bằng nhựa, màu đen, lưỡi màu trắng có răng cưa dài 35cm;

11/ 01 bình xịt hơi cay màu đen cam, có tay cầm, có chữ “TAKE DOWN”;

12/ 01 khẩu súng màu xám trắng, cán súng màu nâu, loại súng ổ quay, thân súng có chữ “MADE IN TAIWAN”, số 19TH4072;

13/ 01 đầu đạn của đạn thể thao cỡ (5,6x15)mm;

14/ 01 vật bằng kim loại hình trụ tròn, đều hai đầu đường kính 18mm, dài 12cm màu nâu xám, một đầu hàn kín, một đầu có lõi ra một đoạn kim loại hình trụ tròn dài 5mm, đường kính 10mm, có lỗ tròn đường kính 5mm, có thể di chuyển vào bên trong và đàn hồi trở lại vị trí ban đầu.

+ Trả lại cho:

- Bị cáo Nguyễn Trọng Nghĩa 01 xe mô tô biển số kiểm soát 63B9-570.17;

- Anh Phạm Ngọc Minh 01 xe mô tô biển số kiểm soát 63B4-188.13;

* Bị cáo Nguyễn Thành Th thừa nhận có sử dụng 01 khẩu súng ngắn màu xám trắng, có ổ quay, cán súng màu nâu có chữ MADE IN TAIWAN, số hiệu 19TH4072 bắn vào bụng anh Đào Quốc T 01 phát gây thương tích như bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 400/TCT ngày 27/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận.

* Các bị cáo Phạm Ngọc B, Trần Nguyễn Hải Đ, Nguyễn Trọng Ngh xác định khi bị cáo Th rủ đi đánh nhau với nhóm của T thì đồng ý và có cầm hung khí đánh, chém nhau với nhóm của anh T.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng Ngh thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố. Phân tích nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã hỗ trợ khắc phục hậu quả; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với nhóm của Đào Quốc T, vào khoảng 23 giờ ngày 09/7/2020 bị cáo Nguyễn Thành Th cùng với Phạm Ngọc B, Trần Nguyễn Hải Đ, Nguyễn Trọng Ngh chuẩn bị hung khí gồm: Nguyễn Thành Th cầm 01 khẩu súng, 01 bình xịt hơi cay có chữ “ TAKE DOWN” và 01 con dao tự chế, Th đưa cho B và Trọng Ngh mỗi người 01 cây kiếm, Đ đem theo 01 con dao tự chế. Khi gặp nhóm của Đào Quốc T, Nguyễn Thành Th cầm bình xịt hơi cay xịt vào mặt T, T cầm cây đánh trả thì bị bị cáo Th sử dụng 01 khẩu súng ngắn màu xám trắng, có ổ quay, cán súng màu nâu có chữ Made in Taiwan, số hiệu 19TH4072 bắn vào bụng anh Đào Quốc T gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 34%; Nguyễn Trọng Ngh và Trần Nguyễn Hải Đ dùng dao chém vào tay, vai của Nguyễn Thành Ngh gây thương tích; bị cáo B cầm kiếm xông vào nhóm của tánh nhưng bị đánh rớt kiếm, sau đó các bị cáo Th, B, Đ, Trọng Ngh bỏ chạy.

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm gây án các bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra.

Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì:

“ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì:

“ 1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;”

Như vậy hành vi dùng súng thuộc vũ khí quân dụng bắn vào người bị hại Đào Quốc T được xác định là bị cáo Th dùng vũ khí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ

luật hình sự năm 2015, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại 34% đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì:

“ 1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao, vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm,, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.”

Bị cáo Nguyễn Thành Th đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng súng, công cụ hỗ trợ mà còn có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, tính mạng, sức khỏe của công dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện tội phạm không có sự bàn bạc, phân công trước nên thuộc trường hợp phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn.

Để cá thể hóa hình phạt, cần phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo để có mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện tội phạm.

Trong vụ án “Cố ý gây thương tích” bị cáo Nguyễn Thành Th là người chủ mưu, cầm đầu, trực tiếp thực hiện tội phạm; đối với tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ (bình xịt hơi cay) mặc dù bản thân đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trên nhưng bị cáo vẫn tiếp tục tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ. Về ý thức chủ quan, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, sẽ bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Điều đó cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc để có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân và gia đình tự nguyện sửa chữa, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin xem xét giảm nhẹ cho bị cáo (đơn xin rút yêu cầu khởi tố); bản thân có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm năm 2020 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chợ Gạo tặng giấy khen năm 2020; cha ruột có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác được Bộ trưởng Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang, Giám đốc Công an tỉnh Tiền Giang tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen; ông Nội, ông Ngoại, Chú, Bác, Cậu là Liệt sĩ, bà Ngoại là “Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Ngọc B thực hiện tội phạm với vai trò người giúp sức, bản thân có 01 tiền sự về hành vi “Tàng trữ vũ khí thô sơ (súng hơi tự chế)”. Do đó cần có mức án tương

xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ bị cáo đã hỗ trợ bồi thường tiền thuốc điều trị lại cho ông Nguyễn Văn C; thuộc thành phần lao động đi làm thuê, gia đình khó khăn. Do đó cần có mức án thấp hơn bị cáo Th.

Bị cáo Trần Nguyễn Hải Đ thực hiện tội phạm với vai trò người giúp sức, bản thân có 01 tiền sự về hành vi “Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm”. Do đó cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ bị cáo đã hỗ trợ bồi thường tiền thuốc điều trị lại cho ông Nguyễn Văn C; thuộc thành phần lao động đi làm thuê, gia đình khó khăn. Do đó cần có mức án ngang bằng với bị cáo B.

Bị cáo Nguyễn Trọng Ngh thực hiện với vai trò là người giúp sức, có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ bị cáo đã hỗ trợ bồi thường tiền thuốc điều trị lại cho ông Nguyễn Văn C; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc thành phần lao động. Do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án thấp hơn 02 bị cáo B và Đ.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[4] Lời trình bày và tranh luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng Ngh Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 1/ 01 dao kim loại dài 73cm, phần lưỡi dao sắc, nhọn dài 50cm, nơi rộng nhất 03cm, phần cán bằng kim loại dài 23cm, bên ngoài quấn vải màu đen, nơi tiếp giáp giữa phần cán và lưỡi có vòng tròn kim loại đường kính 7,2cm;

2/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,17m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 2,5cm, đầu còn lại 02cm;

3/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,9m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 6,5cm, đầu còn lại 4,5cm;

4/ 01 đoạn cây gỗ dài 92cm, thân cây hình trụ vuông, có cạnh nhân cạnh là (6 x 40 cm);

5/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,2m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 3cm, đầu còn lại 2,5cm;

6/ 01 đôi dép cao su màu đen, loại dép kẹp, mỗi chiếc dép có ký hiệu “KIM GIA LAI BUTA”, mỗi chiếc có kích thước 27 x 10 x 7,5cm;

7/ 01 dao tự chế dài 60cm, lưỡi dao sắc, nhọn dài 40cm, lưỡi dao bằng thép dài 20cm;

8/ 01 cây kiếm võ màu đen, lưỡi màu sáng trắng dài 70cm, cán dài 25cm;

9/ 01 dao tự chế có lưỡi màu đen dài 50cm, cán là ống thép dài 38cm;

10/ 02 cây cưa “top”, mỗi cây dài 50cm, cán bằng nhựa, màu đen, lưỡi màu trắng có răng cưa dài 35cm;

11/ 01 bình xịt hơi cay màu đen cam, có tay cầm, có chữ “TAKE DOWN”;

12/ 01 khẩu súng màu xám trắng, cán súng màu nâu, loại súng ổ quay, thân súng có chữ “MADE IN TAIWAN”, số 19TH4072;

13/ 01 đầu đạn của đạn thể thao cỡ (5,6x15)mm;

14/ 01 vật bằng kim loại hình trụ tròn, đều hai đầu đường kính 18mm, dài 12cm màu nâu xám, một đầu hàn kín, một đầu có lõi ra một đoạn kim loại hình trụ tròn dài 5mm, đường kính 10mm, có lỗ tròn đường kính 5mm, có thể di chuyển vào bên trong và đàn hồi trở lại vị trí ban đầu.

+ Trả lại cho anh Phạm Ngọc M 01 xe mô tô biển số kiểm soát 63B4-188.13

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng Ngh 01 xe mô tô biển số kiểm soát 63B9-570.17;

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đào Quốc T và Nguyễn Thành Ngh đã nhận đủ tiền bồi thường, không có ý kiến, yêu cầu gì khác, đồng thời có đơn rút yêu cầu khởi tố. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét về phần trách nhiệm dân sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thành Th, Phạm Ngọc B, Trần Nguyễn Hải Đ, Nguyễn Trọng Ngh** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành Th** phạm tội “**Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ**”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 306; Điều 17; Điều 38; điểm b,s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Th 04 (bốn) năm tù** về tội “**Cố ý gây thương tích**” và **03 (ba) tháng tù** về tội “**Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ**”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Nguyễn Thành Th phải chấp hành hình phạt chung là **04 (bốn) năm 03 (ba) tháng**. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Trần Nguyễn Hải Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2022.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng Ngh 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2022.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

1/ 01 dao kim loại dài 73cm, phần lưỡi dao sắc, nhọn dài 50cm, nơi rộng nhất 03cm, phần cán bằng kim loại dài 23cm, bên ngoài quấn vải màu đen, nơi tiếp giáp giữa phần cán và lưỡi có vòng tròn kim loại đường kính 7,2cm;

2/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,17m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 2,5cm, đầu còn lại 02cm;

3/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,9m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 6,5cm, đầu còn lại 4,5cm;

4/ 01 đoạn cây gỗ dài 92cm, thân cây hình trụ vuông, có cạnh nhân cạnh là (6 x 40 cm);

5/ 01 đoạn cây gỗ dài 1,2m, thân cây hình trụ tròn, một đầu có đường kính 3cm, đầu còn lại 2,5cm;

6/ 01 đôi dép cao su màu đen, loại dép kẹp, mỗi chiếc dép có ký hiệu “KIM GIA LAI BUTA”, mỗi chiếc có kích thước 27 x 10 x 7,5cm;

7/ 01 dao tự chế dài 60cm, lưỡi dao sắc, nhọn dài 40cm, lưỡi dao bằng tuyết sắt dài 20cm;

8/ 01 cây kiếm võ màu đen, lưỡi màu sáng trắng dài 70cm, cán dài 25cm;

9/ 01 dao tự chế có lưỡi màu đen dài 50cm, cán là ống tuyết sắt dài 38cm;

10/ 02 cây cưa “top”, mỗi cây dài 50cm, cán bằng nhựa, màu đen, lưỡi màu trắng có răng cưa dài 35cm;

11/ 01 bình xịt hơi cay màu đen cam, có tay cầm, có chữ “TAKE DOWN”;

12/ 01 khẩu súng màu xám trắng, cán súng màu nâu, loại súng ổ quay, thân súng có chữ “MADE IN TAIWAN”, số 19TH4072;

13/ 01 đầu đạn của đạn thể thao cỡ (5,6x15)mm;

14/ 01 vật bằng kim loại hình trụ tròn, đều hai đầu đường kính 18mm, dài 12cm màu nâu xám, một đầu hàn kín, một đầu có lõi ra một đoạn kim loại hình trụ tròn dài 5mm, đường kính 10mm, có lỗ tròn đường kính 5mm, có thể di chuyển vào bên trong và đàn hồi trở lại vị trí ban đầu.

+ Trả lại cho anh Phạm Ngọc M 01 xe mô tô biển số kiểm soát 63B4-188.13;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng Ng 01 xe mô tô biển số kiểm soát 63B9-570.17;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/8/2022)

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Các bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương